

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 57-TC/NSNN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 23 tháng 10 năm 1991

THÔNG TƯ

SỐ 57/TC-NSNN NGÀY 23-10-1991 CỦA BỘ TÀI CHÍNH HƯỚNG DẪN BỔ SUNG, SỬA ĐỔI MỤC LỤC NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Thi hành Nghị quyết của Quốc hội khoá VIII, Kỳ họp thứ 9 về việc chuyển chức năng quản lý Nhà nước của ngành du lịch sang Bộ Thương nghiệp, đổi tên một số Bộ và thực hiện các Nghị định số 22-HĐBT quy định chế độ thu về sử dụng vốn ngân sách, Nghị định số 28-HĐBT quy định chi tiết thi hành Luật đầu tư nước ngoài tại Việt Nam, Quyết định số 224-TTg của Thủ tướng Chính phủ về đào tạo trên đại học ở trong nước; Luật phổ cập giáo dục tiểu học...

Để tạo điều kiện cho các đơn vị, các ngành, các cấp hạch toán, theo dõi, quản lý các khoản thu chi ngân sách Nhà nước phù hợp với tổ chức bộ máy mới và phù hợp với các Luật, Pháp lệnh thuế mới được chính xác; Bộ Tài chính hướng dẫn bổ sung, sửa đổi một số "chương", "khoản", "hạng", "mục" trong Mục lục ngân sách Nhà nước ban hành kèm theo Quyết định số 300 TC/NSNN ngày 3-10-1987 và các Thông tư hướng dẫn số 22 TC/NSNN ngày 19-4-1990, Thông tư số 49-TC/NSNN ngày 17-10-1990 của Bộ Tài chính như sau:

I- THAY ĐỔI TÊN VÀ MỞ CHƯƠNG MỚI

1- Thay đổi tên chương (A, B, C) mã số 27 (cũ): Bộ Thương nghiệp, Sở Thương nghiệp và Phòng Thương nghiệp bằng chương (A, B, C) mã số 27 (mới): Bộ Thương mại và du lịch, Sở Thương mại và du lịch, Phòng Thương mại và du lịch. Giữ nguyên loại 07-loại 09 và các khoản, hạng trong các loại đó để hạch toán phản ánh các khoản thu - chi ngân sách Nhà nước của Bộ Thương mại và du lịch, Sở Thương mại và du lịch, Phòng Thương mại và du lịch.

2- Thay chương (A, B, C) mã số 30 (cũ): Bộ Văn hoá - Thông tin - Thể thao và Du lịch, Sở Văn hoá - Thông tin - Thể thao và Du lịch, Phòng Văn hoá - Thông tin - Thể thao và Du lịch bằng chương (A, B, C) mã số 30 (mới): Bộ Văn hoá - Thông tin và Thể thao, Sở Văn hoá - Thông tin và Thể thao, Phòng Văn hoá - Thông tin và Thể thao. Giữ nguyên các loại 06, 12,

13 và các khoản, hạng của các loại đó để hạch toán phản ánh các khoản thu - chi ngân sách Nhà nước của Bộ Văn hoá - Thông tin và Thể thao, Sở Văn hoá - Thông tin và Thể thao, Phòng Văn hoá - Thông tin và Thể thao.

II- MỞ CÁC "KHOẢN" MỚI SAU ĐÂY

1- Mở khoản 06 (mới) "Đào tạo trên đại học" thuộc loại 1.1 "ngành giáo dục và đào tạo" để ghi chép, phản ánh số thu - chi ngân sách Nhà nước của hệ thống đào tạo và giáo dục (bao gồm đào tạo trên đại học trong nước và đào tạo trên đại học ở nước ngoài).

2- Khoản 09 (cũ) các dạng hoạt động giáo dục và đào tạo khác của loại 1.1 "ngành giáo dục và đào tạo" nay để ghi chép phản ánh số thu - chi ngân sách Nhà nước của các dạng hoạt động giáo dục khác như: các lớp huấn luyện ngắn ngày, các trường lớp của các tổ chức Đảng, đoàn thể v.v... (chỉ về nghiên cứu sinh ở nước ngoài trước hạch toán vào khoản 09 (cũ) nay chuyển lên hạch toán vào khoản 06 (mới) trên.

III- BỎ VÀ BỔ SUNG SỬA ĐỔI MỘT SỐ "HẠNG" TRONG KHOẢN 02 "GIÁO DỤC PHỔ THÔNG", LOẠI 11 "GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO"

1- Bỏ các hạng sau đây:

- Hạng 01 "phổ thông cơ sở"
- Hạng 02 "phổ thông trung học"
- Hạng 09 "các dạng giáo dục và đào tạo khác".

2- Mở hạng 01 (mới): "Giáo dục tiểu học" để ghi chép phản ánh số thu - chi ngân sách Nhà nước của các trường giáo dục tiểu học (cấp I).

3- Mở hạng 02 (mới) "giáo dục phổ thông cơ sở" để ghi chép, phản ánh số thu - chi ngân sách Nhà nước của các trường giáo dục phổ thông cơ sở (cấp II).

4- Mở hạng 03 (mới) "giáo dục phổ thông trung học" để ghi chép, phản ánh số thu - chi ngân sách Nhà nước của các trường giáo dục phổ thông trung học (cấp III).

5- Mở hạng 09 (mới) "giáo dục phổ thông khác" để ghi chép phản ánh số thu - chi ngân sách Nhà nước của các trường bổ túc văn hoá, bao gồm: bổ túc chống mù chữ, bổ túc văn hoá tập